

Số: /KH-SYT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-BYT ngày 18 tháng 3 năm 2025 của Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung “Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2025” ban hành kèm theo Quyết định số 1987/QĐ-BYT ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Bộ Y tế; Thực hiện Kế hoạch số 1421/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, Sở Y tế ban hành Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

I. Mục tiêu, chỉ tiêu

1. Mục tiêu

Đảm bảo đạt các chỉ tiêu về tiêm chủng mở rộng theo quy định của Bộ Y tế, tiến tới khống chế và loại trừ một số bệnh có vắc xin phòng ngừa; củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống tiêm chủng. Triển khai vắc xin mới trong tiêm chủng mở rộng (nếu có, theo hướng dẫn cụ thể của Bộ Y tế). Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định của Bộ Y tế.

2. Chỉ tiêu

Đạt các tỷ lệ tiêm chủng các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo phụ lục 1.

Đạt các chỉ tiêu giám sát bệnh có vắc xin phòng bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo phụ lục 2.

II. Phạm vi, đối tượng, nguồn vắc xin

1. Phạm vi: 100% trạm y tế phường, xã, thị trấn và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức tiêm chủng mở rộng.

2. Đối tượng: Bao gồm trẻ dưới 1 tuổi; trẻ 18 tháng tuổi; trẻ từ 1 tuổi đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin có chứa thành phần sởi theo quy định; trẻ 7 tuổi; phụ nữ có thai và các đối tượng tiêm chủng mở rộng trong năm 2024 chưa được tiêm đủ mũi.

3. Nguồn vắc xin: Do Bộ Y tế cung ứng, trên cơ sở đăng ký của các địa phương.

III. Nội dung thực hiện

1. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin: Tiếp nhận vắc xin từ Bộ Y tế và bảo quản trong quá trình vận chuyển, phân bổ kịp thời đến các cơ sở tiêm chủng ngay sau khi tiếp nhận.

2. Tổ chức tiêm chủng

Tổ chức tiêm các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng đạt chỉ tiêu và an toàn, hiệu quả; tuân thủ thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng, tư vấn, hướng dẫn cho cha mẹ

chăm sóc, theo dõi trẻ sau khi tiêm chủng.

Tiến hành rà soát đối tượng trẻ từ 1 tuổi đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin có chứa thành phần sởi theo quy định để tổ chức tiêm bù mũi; Tổ chức tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có đỡ sinh; tổ chức tiêm chủng cho trẻ có bệnh nền, trẻ cần khám sàng lọc tại bệnh viện. Các trạm y tế phải tổ chức tiêm chủng thường xuyên ít nhất 2 lần/tháng, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng; triển khai tiêm vét, tiêm bù mũi các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng cho đối tượng chưa tiêm hoặc chưa tiêm đủ mũi.

Tại mỗi điểm tiêm chủng cần đảm bảo phương án cấp cứu, trang bị đầy đủ phương tiện cấp cứu phản vệ để xử trí kịp thời các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng.

Nhập đầy đủ thông tin cá nhân, các mũi tiêm chủng của đối tượng tiêm vào Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia theo quy định. Những trường hợp chống chỉ định cần được ghi nhận đầy đủ thông tin về lý do, tình trạng sức khỏe hiện tại của đối tượng tiêm để đưa vào báo cáo.

3. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng

Duy trì hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng các vắc xin trong tiêm chủng mở rộng. Triển khai, giám sát hoạt động tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng trên địa bàn Thành phố.

Thực hiện theo dõi, báo cáo, điều tra và tổ chức họp Hội đồng tư vấn chuyên môn đánh giá nguyên nhân tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin theo quy định.

Tiếp tục tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn, giám sát, phát hiện, điều tra các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

4. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng

Thực hiện lồng ghép giám sát liệt mềm cấp nghi bại liệt, sốt phát ban nghi sởi và chết sơ sinh nghi uốn ván sơ sinh. Triển khai kế hoạch giám sát trọng điểm tác nhân đối với sốt phát ban nghi sởi và liệt mềm cấp nghi bại liệt.

Điều tra tất cả các trường hợp bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng bao gồm uốn ván sơ sinh, liệt mềm cấp, sốt phát ban nghi sởi-rubella, bạch hầu, ho gà theo quy định và tổ chức tiêm vắc xin uốn cho thai phụ tại địa bàn xảy ra ca uốn ván sơ sinh.

5. Theo dõi, giám sát, báo cáo

Giám sát xây dựng kế hoạch, quản lý đối tượng, rà soát đối tượng, sử dụng, bảo quản vắc xin; tiến độ tiêm các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và báo cáo kết quả định kỳ mỗi tháng theo quy định. Phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề nhằm đạt mục tiêu tỷ lệ bao phủ các loại vắc xin và an toàn tiêm chủng. Tăng cường giám sát phản ứng sau tiêm.

Nhập thông tin tiêm chủng lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Tổng hợp và báo cáo kết quả tiêm chủng và tình hình sử dụng vắc xin mỗi tháng cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhằm kịp thời điều phối vắc xin hoặc tăng cường vận động người dân đưa trẻ đến tiêm, tình hình phản ứng sau tiêm chủng theo thường quy.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố

Xây dựng nội dung và phối hợp với các cơ quan báo chí, truyền thông để tuyên truyền rộng rãi về kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời, hướng dẫn và giám sát các quận, huyện trong việc triển khai công tác truyền thông chiến dịch, đảm bảo thông tin được phổ biến đầy đủ, kịp thời và hiệu quả.

Kịp thời phân bổ vắc xin cho các Trung tâm y tế và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thực hiện tiêm chủng mở rộng trên địa bàn Thành phố ngay khi được tiếp nhận. Đặc biệt lưu ý cấp phát, triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong 24 giờ đầu sau sinh. Theo dõi tiến độ tiêm, lịch tiêm vắc xin của các đơn vị, điều phối vắc xin cho các đơn vị phù hợp số lượng trẻ trên địa bàn.

Hướng dẫn các đơn vị thực hiện rà soát, thống kê đối tượng tiêm chủng mở rộng năm 2025 và năm 2024 (không phân biệt địa chỉ lưu trú) chưa được tiêm đủ mũi các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng và trẻ từ 1 tuổi đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin có chứa thành phần sởi theo quy định theo hướng dẫn của Viện Vệ sinh dịch tễ Trung ương, Bộ Y tế để tổ chức tiêm bù mũi. Giám sát, theo dõi tình hình tiêm chủng của các địa phương nhằm kịp thời hỗ trợ cho các đơn vị và tham mưu Sở Y tế triển khai các hoạt động nhằm đảm bảo tỷ lệ bao phủ vắc xin trong thời gian sớm nhất.

Hướng dẫn các đối tượng tiêm chủng các đợt tiêm bù, tiêm vét khi cung ứng vắc xin nhằm tăng khả năng tiếp cận của người dân đối với các điểm tiêm chủng trên địa bàn, sử dụng hiệu quả nguồn vắc xin được cấp trong thời gian sớm nhất.

Tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác tiêm chủng mở rộng ở các Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức và các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có tổ chức tiêm chủng mở rộng về thực hiện tiêm chủng an toàn.

Tổng hợp lịch tiêm của các đơn vị và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố mỗi tháng để người dân dễ dàng tiếp cận thông tin và chủ động đi tiêm.

Thực hiện điều tra, giám sát tất cả các trường hợp bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng và báo cáo kết quả định kỳ hàng tháng về Sở Y tế.

Định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả tiêm vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng về Sở Y tế, Văn phòng Tiêm chủng mở rộng khu vực, Tiêm chủng mở rộng quốc gia và Cục Phòng bệnh - Bộ Y tế theo quy định.

2. Giao Trung tâm y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức

Chủ động phối hợp Phòng y tế, Phòng Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức xây dựng kế hoạch và triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn (bao gồm cả kinh phí để đảm bảo cho các hoạt động tiêm chủng mở rộng trên địa bàn). Tùy tình hình thực tế tại địa phương, các đơn vị có thể tăng số buổi tiêm cho các đối tượng nhằm đảm bảo độ bao phủ vắc xin trên địa bàn trong thời gian sớm nhất.

Giám đốc Trung tâm y tế chịu trách nhiệm toàn bộ về công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm trên địa bàn theo quy định của Bộ Y tế. Trước mỗi buổi tiêm, Trung tâm y tế chịu trách nhiệm kiểm tra các điều kiện đảm bảo an toàn tiêm chủng, điểm tiêm chỉ được bắt đầu tổ chức tiêm sau khi được Trung tâm y tế xác nhận

“đảm bảo an toàn tiêm chủng vắc xin”.

Chỉ đạo tất cả các Trạm y tế thường xuyên rà soát, cập nhật lại thông tin về tiền sử tiêm chủng của tất cả đối tượng (bao gồm cả vắc xin dịch vụ có thành phần tương tự) trên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Từ đó, lập danh sách đối tượng chưa được tiêm và chưa được tiêm chủng đầy đủ mũi các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, trẻ từ 1 tuổi đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin có chứa thành phần sởi theo quy định để lập kế hoạch mời các đối tượng ra tiêm; tránh bỏ sót, đặc biệt lưu ý những khu vực nguy cơ cao có tỷ lệ tiêm chủng thấp, nơi có biến động dân cư, khu công nghiệp, khu chế xuất, khu nhà trọ, dân nhập cư từ nơi khác đến, v.v...

Gửi lịch tiêm các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng (cụ thể thời gian, địa điểm, loại vắc xin, đối tượng tiêm, số điện thoại của bộ phận đầu mối chịu trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thông tin, v.v...) của tất cả điểm tiêm trên địa bàn về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố mỗi tháng.

Nhập thông tin tiêm chủng lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng, báo cáo tồn và thống kê nhu cầu các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố để theo dõi, giám sát nhằm kịp thời điều phối vắc xin.

3. Giao các bệnh viện

Sẵn sàng hỗ trợ, tiếp nhận, xử trí khi có khi có ca phản ứng sau tiêm chủng và báo cáo nhanh về Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố, Sở Y tế theo quy định.

Riêng đối với các bệnh viện có thực hiện tiêm chủng mở rộng, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có phòng sinh:

- Xây dựng và tổ chức triển khai tiêm các loại vắc xin phòng các bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ, trẻ từ 1 tuổi đến 5 tuổi chưa được tiêm đủ mũi vắc xin có chứa thành phần sởi theo quy định tại đơn vị. Đặc biệt là triển khai tiêm vắc xin viêm gan B cho trẻ sơ sinh trong 24 giờ đầu sau sinh; đảm bảo nhân lực, thiết bị cho buổi tiêm chủng, tổ chức buổi tiêm chủng và theo dõi, xử trí các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng và tổng hợp tình hình thực hiện và báo cáo theo quy định.

- Triển khai các hình thức truyền thông, công khai rộng rãi lịch tiêm (thời gian tiêm, điểm tiêm trong bệnh viện, loại vắc xin đang sử dụng) trên các phương tiện thông tin, trang tin điện tử của đơn vị, trước cổng cơ sở, v.v... để người dân được biết.

- Nhập thông tin tiêm chủng lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia. Tổng hợp, báo cáo kết quả tiêm chủng, báo cáo tồn và thống kê nhu cầu các loại vắc xin theo chương trình tiêm chủng mở rộng cho Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Thành phố để theo dõi, giám sát tiến độ thực hiện nhằm kịp thời điều phối vắc xin.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân quận, huyện, thành phố Thủ Đức

Ban hành kế hoạch và triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn. Chỉ đạo Ủy ban nhân dân phường, xã, thị trấn và các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn chủ động phối hợp Trạm y tế rà soát, lập danh sách, thực hiện thông tin, tuyên truyền, vận động các đối tượng chưa được tiêm chủng đầy đủ mũi các loại vắc xin ra tiêm chủng đúng lịch, đủ mũi.

Chỉ đạo Trung tâm y tế căn cứ tình hình hình thực tế tại địa phương, chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tiêm vét, tiêm bù khi được cung ứng vắc xin nhằm tăng

khả năng tiếp cận của người dân đối với các điểm tiêm chủng trên địa bàn, sử dụng hiệu quả nguồn vắc xin được cấp trong thời gian sớm nhất.

Chỉ đạo Phòng y tế quận, huyện, thành phố Thủ Đức thông tin, phổ biến về kế hoạch triển khai tiêm các loại vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng cho các đối tượng chưa được tiêm chủng đầy đủ mũi các loại vắc xin ra tiêm chủng trên địa bàn cho các phòng khám, cơ sở tiêm chủng dịch vụ trên địa bàn để thực hiện tư vấn và hỗ trợ tiếp nhận xử trí nếu có trường hợp phản ứng sau tiêm xảy ra.

Chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện, thành phố Thủ Đức phối hợp Trung tâm y tế khi cần thiết có thể tổ chức tiêm tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn nhằm đảm bảo độ bao phủ vắc xin trong thời gian sớm nhất và sử dụng hiệu quả vắc xin.

V. KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí đã được cấp cho chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 theo Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện chương trình sức khỏe Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025.

Trên đây là Kế hoạch triển khai tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản hồi kịp thời về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y – SĐT: 39309981) để giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- UBND TP (để báo cáo);
- UBND quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Ban Giám đốc SYT;
- TTKSBT TP;
- PYT quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- TTYT quận, huyện, thành phố Thủ Đức;
- Cơ sở y tế công lập và ngoài công lập;
- Lưu: VPS, NVY (LDTC).

(Đính kèm Phụ lục 1, 2)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Văn Vĩnh Châu

Phụ lục 1
CHỈ TIÊU TIÊM CHỦNG MỞ RỘNG NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (lao, bạch hầu, ho gà, uốn ván, viêm gan B, Hib, bại liệt uống, sởi).	≥ 95%
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ.	≥ 90%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván 2 cho phụ nữ có thai.	≥ 90%
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin bại liệt (IPV).	≥ 95%
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin viêm não Nhật bản.	≥ 90%
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin sởi - rubella.	≥ 95%
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin bạch hầu – ho gà – uốn ván (DPT).	≥ 90%
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin uốn ván – bạch hầu giảm liều (Td) cho trẻ 7 tuổi.	≥ 90%

Phụ lục 2
CHỈ TIÊU GIÁM SÁT BỆNH TRONG CHƯƠNG TRÌNH TIÊM CHỦNG
MỞ RỘNG NĂM 2025

TT	Chỉ tiêu	Tỷ lệ
1	Số ca mắc vi rút bại liệt hoang dại	0 ca
2	Tỷ lệ quận, huyện, thành phố Thủ Đức đạt chuẩn loại trừ uốn ván sơ sinh	100%
3	Tỷ lệ các quận, huyện, thành phố Thủ Đức công bố hết dịch sởi	100%
4	Tỷ lệ mắc bệnh bạch hầu	$\leq 0,1/100.000$ dân
5	Tỷ lệ mắc bệnh ho gà	$\leq 1/100.000$ dân
6	Số ca liệt mềm cấp được giám sát (điều tra và lấy mẫu xét nghiệm)	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Số ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu máu	$\geq 2/100.000$ dân trên phạm vi huyện
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống